

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

*(Kèm theo Tờ trình số 14 /2016/TTr-HĐQT
của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 18/4/2016)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,
- Căn cứ Thông tư số 197/2015/BTC-TT ngày 3 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tiến hành bầu cử thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) theo các quy định sau:

Điều 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT; điều kiện ứng cử, đề cử, số lượng thành viên HĐQT được bầu

1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT

1. Theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1.1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

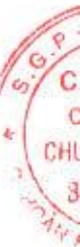
a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật này;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d) Đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thì thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

1.2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật này có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:



a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

2. Theo quy định tại Điều 34 - Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt về tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên Hội đồng quản trị:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Là cổ đông hoặc không phải là cổ đông của Công ty nhưng có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;

c) Thành viên Hội đồng Quản trị không được là người liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tập đoàn Bảo Việt;

d) Không phải là Giám đốc/Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Hội đồng Thành viên của Công ty Chứng khoán khác; không được đồng thời làm Thành viên Hội đồng Quản trị của trên năm (05) Công ty khác, trừ trường hợp là Thành viên Hội đồng Quản trị của các Công ty trong cùng Tập đoàn hoặc Công ty hoạt động theo Nhóm Công ty, bao gồm Công ty Mẹ - Công ty Con, Tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của Công ty Quản lý Quỹ.

e) Không được từng là Thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật của một Công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm Pháp luật nghiêm trọng.

f) Khi bắt đầu nhiệm kỳ, tất cả Thành viên Hội đồng Quản trị đều phải đáp ứng đầy đủ những điều kiện theo yêu cầu của Pháp luật, Quy chế Quản trị, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty. Trong nhiệm kỳ của mình, nếu có sự thay đổi thì các Thành viên Hội đồng Quản trị phải thông báo với Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều này đồng thời áp dụng cho những Thành viên Hội đồng Quản trị được bầu chọn bổ sung, thay thế.

g) Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của Điều lệ và của Pháp luật.

3. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ ba mươi phần trăm (30%) đến bốn mươi phần trăm (40%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ trên bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị;

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử đủ số ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị;

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông khi ứng cử hoặc đề cử các ứng cử viên để bầu thành viên hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực của hồ sơ ứng cử, đảm bảo việc tuân thủ các điều kiện nêu trên và các qui định về người hành nghề kinh doanh chứng khoán theo thông tư số 197/2015/BTC-TT ngày 3 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 01/04/2016.

Điều 3. Phương thức bầu cử

- Việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông được phát một Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT trong đó: Tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT bằng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu;

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bầu thành viên HĐQT bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên tham gia HĐQT sao cho tổng số phiếu (quyền) bầu thành viên HĐQT trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số thành viên HĐQT được bầu (đối với Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT).

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có thể chia tổng số quyền biểu quyết (đối với mỗi Tờ phiếu bầu) cho tất cả các ứng viên hoặc một vài ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu (quyền) bầu cho một ứng cử viên, hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trắng).

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được phát Tờ phiếu bầu thành viên HĐQT theo Mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
- Trường hợp ghi sai phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi vào phiếu bầu.

Điều 5. Kiểm tra thùng phiếu và bỏ phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Phiếu bầu thành viên HĐQT được bỏ vào thùng phiếu bầu.

Điều 6. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện và tiến hành ngay sau khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

Điều 7. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Phiếu bầu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu bầu có tổng số quyền (phiếu) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (phiếu) biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

- Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT theo tờ trình của HĐQT về số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung, thay thế. Ứng cử viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu

từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT cần bầu bổ sung/thay thế.

- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng bầu vào HĐQT, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 (một) thành viên có số phiếu bầu cao nhất.

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỉ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu trống; số phiếu và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào HĐQT.

Điều 9. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm có 9 Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng Cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.


Phan Kim Bằng